

Số: 90/2022/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 17 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phan Thị Thu Huyền –
Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 329/2022/TLST-HNGĐ ngày 31/10/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 306/2022/QĐMPH-HNGĐ ngày 07/11/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị **Phạm Thị H**, sinh ngày 22/02/1977.

Quê quán: thôn La N, xã Ngũ H, huyện Thanh M, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ hiện nay: Strasnická 869/14, Praha 10 – Hostivar. Cộng hòa Séc

2. Anh **Nguyễn Văn M**, sinh ngày 15/10/1970.

Quê quán: xã Thuận S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

Địa chỉ hiện nay: Strasnická 869/14, Praha 10 – Hostivar. Cộng hòa Séc

Chị H, anh M vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của chị Phạm Thị H, đơn xin ly hôn, giấy ủy quyền của anh Nguyễn Văn M (được xác nhận của Đại sứ quán CHXHCN Việt Nam tại CH Séc) cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M tự do tìm hiểu, chung sống cùng nhau từ năm 2002 tại Tiệp Khắc (nay là Cộng hòa Séc). Vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 03 con, đến ngày 10/02/2009 chị H, anh M về Việt Nam làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn chị H, anh M tiếp tục sang Cộng hòa Séc lao động, vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung. Hiện nay anh chị đã sống ly thân, mỗi người sống một nơi, vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ, do vậy anh chị cùng làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Về con chung: Chị H, anh M có 3 con chung là Nguyễnnová J, sinh ngày 09/7/2003; Nguyễnnová M, sinh ngày 09/7/2003 và Nguyễn Phúc K, sinh ngày 04/01/2008. Hiện nay hai cháu J và M đã trưởng thành, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết. Cháu K hiện nay đang ở với bố, ly hôn vợ chồng thống nhất anh M tiếp tục nuôi cháu K. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Tại thời điểm Tòa án thụ lý, chị H có mặt tại Việt Nam, anh M sinh sống tại Cộng hòa Séc và ủy quyền cho chị H giao nhận các văn bản tại Tòa án. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, chị H tiếp tục sang Cộng hòa Séc lao động và có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt.

Cháu Nguyễn Phúc K hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Séc, có quan điểm được ở với bố khi bố mẹ ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H, anh M. Về con chung: Cháu Nguyễnnová J, sinh ngày 09/7/2003; Nguyễnnová M, sinh ngày 09/7/2003 đã trưởng thành nên

không xem xét giải quyết. Chấp nhận sự thỏa thuận của anh M, chị H, giao cháu Nguyễn Phúc K, sinh ngày 04/01/2008 cho anh M nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Chị Phạm Thị H sinh quán tại: thôn La N, xã Ngũ H, huyện M, tỉnh Hải Dương. Anh Nguyễn Văn M sinh quán tại: xã Thuận S, huyện L, tỉnh Nghệ An. Chị H, anh M đang sinh sống làm việc tại Cộng hòa Séc, cả hai đều lựa chọn Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết ly hôn. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương .

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H, anh M đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận S, huyện L, tỉnh Nghệ An ngày 10/02/2009, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân mỗi người ở một nơi. Nay anh M, chị H đều xác định tình cảm không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh M, chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M có 03 con chung là Nguyễnnová J, sinh ngày 09/7/2003; Nguyễnnová M, sinh ngày 09/7/2003 và Nguyễn Phúc K, sinh ngày 04/01/2008. Hiện nay cháu J và M đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết. Ly hôn chị H, anh M thỏa thuận anh M tiếp tục nuôi dưỡng cháu K, đồng thời cháu K cũng có nguyện vọng được ở với bố. Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế, nguyện vọng của các đương sự, do

vậy có căn cứ chấp nhận. Chấp nhận sự tự nguyện của anh M không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị H, anh M, giao cháu Nguyễn Phúc K, sinh ngày 04/01/2008 cho anh Nguyễn Văn M nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của anh M không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0002357 ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Thuận S, huyện L
tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền